

CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 77/SAVINA/CV/2023

V/v: Giải trình chênh lệch BCTC Quý 3 năm 2023

Hà Nội, ngày 20 tháng 10 năm 2023

Kính gửi:

Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

- Tên công ty: Công ty Cổ phần Sách Việt Nam
- Mã chứng khoán : VNB
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 44 Tràng Tiền, Phường Tràng Tiền, Quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội
- Điện thoại: (024) 3.9348790 Fax: (024) 3.9341591
- Người thực hiện công bố thông tin: Trần Lê Phương
- Loại thông tin công bố: Định kỳ
- Nội dung của thông tin công bố:

- Giải trình chênh lệch Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp tại báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh thay đổi từ 10% trở lên so với báo cáo cùng kỳ năm trước: Xem Bản giải trình biến động Kết quả Kinh doanh Báo cáo Tài chính Quý 3/2023 dưới đây:

Mã số	Chỉ tiêu	Quý 3 năm 2023	Quý 3 năm 2022	Chênh lệch	Tỷ lệ %
01	1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	8.355.052.316	9.436.399.005	(1.081.346.689)	-11%
02	2. Các khoản giảm trừ doanh thu				
10	3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10 = 01 - 02)	8.355.052.316	9.436.399.005	(1.081.346.689)	-11%
11	4. Giá vốn hàng bán	4.755.391.988	5.543.064.258	(787.672.270)	-14%
20	5. Lợi nhuận gộp bán hàng và cung cấp dịch vụ (20 = 10 - 11)	3.599.660.328	3.893.334.747	(293.674.419)	-8%
21	6. Doanh thu hoạt động tài chính	25.13.516.682	16.021.606.775	9.591.909.907	60%
22	7. Chi phí tài chính	52.183.749	29.252.244	22.931.505	78%
23	- Trong đó: Chi phí lãi vay				
25	8. Chi phí bán hàng	1.356.584.680	1.325.244.476	31.340.204	2%
26	9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	5.353.794.893	4.629.189.065	724.605.828	16%
30	10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh {30 = 20 + (21 - 22) - (25 + 26)}	22.450.613.688	13.931.255.737	8.519.357.651	61%
31	11. Thu nhập khác	52.533.835	20.094.495	32.439.340	161%
32	12. Chi phí khác				
40	13. Lợi nhuận khác (40 = 31 - 32)	52.533.835	20.094.495	32.439.340	161%
50	14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50 = 30 + 40)	22.503.147.523	13.951.350.232	8.551.797.291	61%
51	15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	4.590.597.671	2.796.330.711	1.794.266.960	64%
52	16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại				
60	17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60 = 50 - 51 - 52)	17.912.549.852	11.155.019.521	6.757.530.331	61%



Giải trình nguyên nhân biến động trong trường hợp KQKD giữa hai kỳ báo cáo biến động từ 10% trở lên:

Tổng lợi nhuận kế toán sau thuế Quý 3 năm 2023 là: 17.913 triệu đồng, tăng 61% so với cùng kỳ năm 2022. Nguyên nhân do:

- Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ giảm 1.081 triệu đồng, giá vốn giảm 788 triệu đồng nên lợi nhuận gộp giảm 293 triệu đồng, tương đương giảm 8%.
- Doanh thu hoạt động tài chính tăng 9.592 triệu đồng, tương đương tăng 60%.
- Chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp tăng 756 triệu đồng, tương đương tăng 13%.
- Chi phí thuế TNDN tăng 1.794 triệu đồng, tương đương tăng 64%.

8. Địa chỉ website đăng tải toàn bộ BCTC: <http://www.savina.com.vn>

Chúng tôi xin cam kết toàn bộ thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin công bố.

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu VT

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT
NGƯỜI ĐƯỢC UOQBTT**



TỔNG GIÁM ĐỐC
Trần Lê Phương

